UBND HUYỆN KON PLÔNG **HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN KON PLÔNG ĐỢT 2 NĂM 2022**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14 /TB-HĐTD	*Kon Plông, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

THÔNG BÁO
Kết quả sát hạch kỳ tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị trường trên địa bàn huyện Kon Plông đợt 2 năm học 2022-2023;

Căn cứ Thông báo số 226/TB-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc Thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị trường trên địa bàn huyện Kon Plông đợt 2 năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022;

Căn cứ kết quả chấm sát hạch của Ban chấm thi sát hạch kỳ tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022.

Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022 thông báo kết quả sát hạch kỳ tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022. Thông báo này được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông *(địa chỉ www.konplong.kontum.gov.vn);* trang Thông tin điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện *(địa chỉ https://pgdkonplong.edu.vn)*, niêm yết tại trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đồng thời gửi về địa chỉ gmail của thí sinh dự tuyển.

(Đính kèm Thông báo này Danh sách tổng hợp kết quả sát hạch kỳ tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022).

Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022 nhận đơn phúc khảo sát hạch từ ngày 13 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 01 năm 2023. Thí sinh có nhu cầu phúc khảo nộp đơn phúc khảo trực tiếp tại bộ phận Tổ chức Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông hoặc qua đường bưu chính theo địa chỉ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông, đường Nguyễn Huệ, thị trấn Măng Đen, Kon Plông, Kon Tum.

Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022 thông báo đến các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các thí sinh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Các Thành viên HĐTD;
- Ban giám sát;
- Các Ban giúp việc của HĐTD;
- Trang thông tin điện tử huyện (t/b);
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng GDĐT huyện;
- Lưu: HĐTD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
KT. CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. KONPLÔNG - T. KON TUM

Nguyễn Minh Cường

UBND HUYỆN KON PLÔNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN KON PLÔNG ĐỢT 2 NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM SÁT HẠCH

(Kèm theo Thông báo số: 14.../TB-HĐTD ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông đợt 2 năm 2022)

TT	Họ và tên	SBD	Ngày tháng năm sinh	Nam/ nữ	Quê quán	Chuyên ngành dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Ghi chú
01	Y Dương	P1.01	01/9/1999	Nữ	Đắk Na-Tu Mơ Rông-Kon Tum	Mầm non	5	79	**84**	
02	Y Đinh	P1.02	18/01/1995	Nữ	P. Thống Nhất-TP Kon Tum-Kon Tum	Mầm non	5	91,5	**96,5**	
03	Vũ Thị Thu Hà	P1.03	20/02/1998	Nữ	Nghĩa Hùng-Nghĩa Hưng-Nam Định	Mầm non	0	83	**83**	
04	Y Lương Y Thu Lệ	P1.04	11/8/2000	Nữ	Đắk Choong-Đắk Glei-Kon Tum	Mầm non	5	77	**82**	
05	Y Nhung	P1.05	10/6/2000	Nữ	Đắk Rơ Ông-Tu Mơ Rông-Kon Tum	Mầm non	5	92	**97**	
06	Y Thiệp	P1.06	15/5/2001	Nữ	Xã Hiếu-Kon Plông-Kon Tum	Mầm non	5	71	**76**	
07	Y Tuyền	P1.07	24/10/2001	Nữ	Ngọk Réo-Đắk Hà-Kon Tum	Mầm non	5	80	**85**	
08	Võ Thị Bích Cơ	P1.08	13/12/1994	Nữ	Vĩnh Thịnh-Vĩnh Thạnh-Bình Định	Tiểu học đa môn	0	72	**72**	
09	Nguyễn Thị Đào	P1.09	23/02/1998	Nữ	Nga Thắng-Nga Sơn-Thanh Hóa	Tiểu học đa môn	5	74	**79**	Con thương binh 61%
10	Lê Ngọc Hoài	P1.10	03/3/1999	Nam	Vĩnh Thịnh-Vĩnh Thạnh-Bình Định	Tiểu học đa môn	0	63	**63**	
11	Nguyễn Thị Huệ	P1.11	12/7/1991	Nữ	Quảng Thành-Quảng Điền-Thừa Thiên Huế	Tiểu học đa môn	0	77	**77**	

TT	Họ và tên	SBD	Ngày tháng năm sinh	Nam/ nữ	Quê quán	Chuyên ngành dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Ghi chú
12	Y Kiều	P1.12	01/10/2000	Nữ	Lưu Phương-Kim Sơn-Ninh Bình	Tiểu học đa môn	5	74	**79**	
13	Y Kỳ	P1.13	20/9/1997	Nữ	Đắk Nhoong-Đắk Glei-Kon Tum	Tiểu học đa môn	5	63	**68**	
14	Y Phụng	P1.14	27/11/1993	Nữ	Đắk Pét-Đắk Glei-Kon Tum	Tiểu học đa môn	5	61,5	**66,5**	
15	Nguyễn Thị Linh Phương	P1.15	05/9/2000	Nữ	Đắk La-Đắk Hà-Kon Tum	Tiểu học đa môn	5	67	**72**	
16	Hoàng Thị Tâm	P1.16	13/9/1998	Nữ	Cải Viên-Hà Quảng-Cao Bằng	Tiểu học đa môn	5	61	**66**	
17	Nguyễn Quốc Thắng	P1.17	07/6/1999	Nam	Tây Bình-Tây Sơn-Bình Định	Tiểu học đa môn	0	78	**78**	
18	Nguyễn Thị Phương Thảo	P1.18	06/4/2000	Nữ	Hòa Phong-Hòa Vang-TP Đà Nẵng	Tiểu học đa môn	0	0	**0**	Vắng thi
19	Huỳnh Hà Thủy Tiên	P1.19	29/4/2000	Nữ	Tuy Phước-Bình Định	Tiểu học đa môn	0	52	**52**	
20	Y Tương	P1.20	20/12/1995	Nữ	Đắk Blô-Đắk Glei-Kon Tum	Tiểu học đa môn	5	0	**5**	Vắng thi
21	Vũ Thị Vân	P1.21	02/11/1996	Nữ	Thạch Lỗi-Cẩm Giàng-Hải Dương	Tiểu học đa môn	0	81	**81**	
22	Nguyễn Thị Tố Vi	P1.22	24/10/1997	Nữ	Nhơn Phong-TX. An Nhơn-Bình Định	Tiểu học đa môn	0	79	**79**	
23	Mai Hùng Cường	P2.01	25/9/1996	Nam	An Xuân-Tuy An-Phú Yên	THCS Toán	0	0	**0**	Vắng thi
24	Phạm Thúy Hằng	P2.02	16/4/1997	Nữ	Quảng Phú-Quảng Trạch-Quảng Bình	THCS Toán	0	59,5	**59,5**	
25	Hà Thị Mai Hương	P2.03	23/09/2000	Nữ	Gia Hưng-Gia Viễn-Ninh Bình	THCS Toán	0	69	**69**	
26	Lưu Đỗ Ngọc Linh	P2.04	16/10/1996	Nữ	T Phố Tam Kỳ-Quảng Nam	THCS Toán	0	0	**0**	Sai đề
27	Đinh Duy Ngọc	P2.05	15/5/1996	Nam	Sen Thủy-Lệ Thủy-Quảng Bình	THCS Toán	0	61,3	**61,3**	
28	Đỗ Thị Quỳnh Như	P2.06	10/8/2000	Nữ	Quyết Thắng-TP Kon Tum-Kon Tum	THCS Toán	0	64,8	**64,8**	

TT	Họ và tên	SBD	Ngày tháng năm sinh	Nam/ nữ	Quê quán	Chuyên ngành dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Ghi chú
29	Phan Kim Thắng	P2.07	04/12/1996	Nam	Đại Đồng-Đại Lộc-Quảng Nam	THCS Toán	0	54,5	**54,5**	
30	Nông Anh Tuấn	P2.08	02/01/1985	Nam	Nam Tuấn-Hòa An-Cao Bằng	THCS Toán	5	0	**5**	Vắng thi
31	Hoàng Thị Hồng Vân	P2.09	22/08/1998	Nữ	Song An-Vũ Thư-Thái Bình	THCS Toán	0	67,3	**67,3**	
32	Võ Thị Hồng Hương	P2.10	16/12/1983	Nữ	Mỹ Chánh Tây-Phù Mỹ-Bình Định	THCS Ngữ văn	0	56	**56**	
33	Trương Thị Ngọc Huyền	P2.11	20/7/1994	Nữ	Nghĩa Hiệp-Tư Nghĩa-Quảng Ngãi	THCS Ngữ văn	0	73	**73**	
34	Y Huyền	P2.12	15/5/1999	Nữ	Đắk Hring-Đắk Hà-Kon Tum	THCS Ngữ văn	5	71	**76**	
35	Lê Thị Kiều Oanh	P2.13	05/8/1993	Nữ	Nghĩa Mai-Nghĩa Đàn-Nghệ An	THCS Ngữ văn	5	0	**5**	Vắng thi
36	Hoàng Thị Hương	P3.01	07/01/1991	Nữ	P. Quảng Thọ-TP Sầm Sơn-Thanh Hóa	THCS Địa lý	0	0	**0**	Vắng thi
37	Y Hồng Liên	P3.02	10/11/1996	Nữ	Xã Hòa Bình-TP Kon Tum-Kon Tum	THCS Địa lý	5	90,5	**95,5**	
38	Nguyễn Thị Hồng Nga	P3.03	14/9/1998	Nữ	Nhật Tân-Tiên Lữ-Hưng Yên	THCS Địa lý	0	77,5	**77,5**	
39	Y Phượng	P3.04	11/4/1998	Nữ	P. Thống Nhất-TP Kon Tum-Kon Tum	THCS Địa lý	5	95	**100**	
40	Y Thanh	P3.05	09/02/1994	Nữ	Đắk Ui-Đắk Hà-Kon Tum	THCS Địa lý	5	76	**81**	
41	Y Liêng	P3.06	11/11/1999	Nữ	TT Đắk Ruồng-Kon Rẫy-Kon Tum	THCS GDCD	5	81	**86**	
42	A Thưng	P3.07	02/05/1999	Nam	Mô Rai-Sa Thầy-Kon Tum	THCS GDCD	5	0	**5**	Vắng thi
43	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	P3.08	09/3/1990	Nữ	Đức Nhuận-Mộ Đức- Quảng Ngãi	THCS Tiếng Anh	0	77,5	**77,5**	
44	Nguyễn Thanh Cường	P3.09	24/02/1988	Nam	Tây Vinh-Tây Sơn-Bình Định	THCS Mĩ Thuật	5	79	**84**	Hưởng như con thương binh 41%
45	A Nghìn	P3.10	19/6/1998	Nam	Măng Bút-Kon Plông- Kon Tum	THCS Âm nhạc	5	89	**94**	

TT	Họ và tên	SBD	Ngày tháng năm sinh	Nam/ nữ	Quê quán	Chuyên ngành dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Ghi chú
46	Mai Kơn Ksor	P3.11	30/4/1998	Nam	Thị xã Ayun Pa-Gia Lai	THCS Thể dục	5	85	**90**	
47	A Thu	P3.12	03/9/1990	Nam	Đắk Na-Tu Mơ Rông-Kon Tum	THCS Thể dục	5	80,5	**85,5**	Con thương binh 61%

Danh sách này có 47 thí sinh./.